TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/DSST

Ngày: 01-02-2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Duy Trâm và bà Lê Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký của Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng *tham gia phiên toà:* Bà My La - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ A. Địa chỉ: đường T, Tổ A, Khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Kim Đ, sinh năm 1969. Chức danh: Giám đốc. Có mặt.

Bị đơn: Bà Ka D, sinh năm 1966. Địa chỉ: thôn K, xã B, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 6 năm 2022, trong quá trình xét xử và tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn ông Huỳnh Kim Đ trình bày:

Từ năm 2014 đến năm 2016 bà Ka D mua phân bón của Công ty TNHH Đ còn nợ lại số tiền 118.300.000 đồng, vào ngày 31-01-2016 hai bên đã tính toán và chốt nợ

bằng biên bản xác nhận công nợ, bà Ka D có ký nhận số tiền nợ như trên, bà Ka D hẹn sẽ trả số tiền trên cho Công ty TNHH Đ vào ngày 30-3-2016, do bà Ka D vi phạm nghĩa vụ thanh toán đến nay chưa trả cho Công ty TNHH Đ, nên yêu cầu bà Ka D có nghĩa vụ thanh toán trả cho Công ty TNHH Đ số tiền mua bán còn nợ là 118.300.000 đồng (*Một trăm mười tám triệu ba trăm nghìn đồng*), không yêu cầu tiền lãi. Ngoài ra, Công ty TNHH Đ không có yêu cầu gì khác.

Tài liệu, chứng cứ chứng minh: Biên bản xác nhận công nợ ngày 31-01-2016.

Tại phiên tòa bị đơn bà Ka D vắng mặt không rõ lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi và niêm yết Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà nhưng bà Ka D đều vắng mặt, nên Tòa án không lấy lời khai của bà Ka D được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại điện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Ka D có nghĩa vụ thanh toán trả cho Công ty TNHH Đ số tiền mua bán còn nợ là 118.300.000 đồng và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Công ty TNHH Đ có đơn khởi kiện yêu cầu tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với bà Ka D. Bà Ka D hiện đang cư trú tại huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Tại phiên tòa bị đơn bà Ka D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Di Linh và Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ tranh chấp: Công ty TNHH Đ cho rằng bà Ka D mua bán còn nợ số tiền 118.300.000 đồng, đến hạn không trả, nên khởi kiện yêu cầu trả số tiền còn nợ. Vì vậy, xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bà Ka D có nghĩa vụ thanh toán trả cho Công ty TNHH Đ số tiền mua bán còn nợ là 118.300.000 đồng, không yêu cầu tiền lãi thì thấy việc mua bán hai bên đã lập Biên bản xác nhận công nợ, nội dung bà Ka D còn nợ Công ty TNHH Đ số tiền là 118.300.000 đồng, thời hạn thanh toán ngày 30-3-2016, bà Ka D có ký và ghi họ tên xác nhận. Từ những phân tích nêu trên Công ty TNHH Đ khởi kiện bà Ka D là có cơ sở, cần áp dụng Điều 430, 434 và 440 của Bộ

luật Dân sự năm 2015 buộc bà Ka D có nghĩa vụ thanh toán trả cho Công ty TNHH Đ số tiền mua bán còn nợ là 118.300.000 đồng là có căn cứ.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn bà Ka D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 430, Điều 434 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Luật thi hành án dân sự.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Đ. Buộc bà Ka D có nghĩa vụ thanh toán trả cho Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Đ số tiền mua bán còn nợ là 118.300.000 đồng (*Một trăm mười tám triệu ba trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Buộc bà Ka D chịu án phí dân sư sơ thẩm là 5.915.000 đồng (*Năm triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng*).

Hoàn trả cho Công ty TNHH sản xuất thương mại và dịch vụ Đ số tiền 2.957.000 đồng (*Hai triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006898 ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bà Ka D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Di Linh;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục thi hành án huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ